

Số: 01/2021/QĐST-HNGĐ

Yên Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đạng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thị Thỏa;

2. Bà Phan Thị Bình.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Cán bộ; Dân tộc: Tày; địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T là người trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Linh G, sinh ngày 08/8/2014. Chị Nguyễn Thị N cấp dưỡng nuôi con với mức 1.500.000^d (một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng cho đến khi cháu G đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời điểm giao con và cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày Quyết định của Tòa án có

hiệu lực pháp luật. Anh T là người nhận tiền cấp dưỡng nuôi con. Chị N có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo Điều 357 và mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị N, anh T xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: BB/200.../04026 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh;
- Các đương sự;
- UBND xã Mậu Duệ, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Đặng